

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của ông Lưu Văn Phúc,
trú tại thôn 7, xã Hạ Trạch, huyện Bố Trạch (lần hai)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khiếu nại;

Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; Thông tư số 02/2016/TT-TTCP ngày 20/10/2016 của Thanh tra Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2013/TT-TTCP;

Xét đơn khiếu nại ngày 20/4/2018 của ông Lưu Văn Phúc. Địa chỉ: thôn 7, xã Hạ Trạch, huyện Bố Trạch và Công văn số 389/TTr ngày 30/9/2019 của Thanh tra tỉnh.

I. Nội dung khiếu nại:

Ông Lưu Văn Phúc khiếu nại Quyết định số 1100/QĐ-CT ngày 05/4/2018 của Chủ tịch UBND huyện Bố Trạch về việc giải quyết khiếu nại lần đầu, không công nhận nội dung khiếu nại của Ông đối với Quyết định số 2317/QĐ-UBND, ngày 26/5/2017 của UBND huyện Bố Trạch về việc phê duyệt đối tượng và kinh phí bồi thường đợt 1 cho các đối tượng bị thiệt hại do sự cố môi trường biển trên địa bàn xã Hạ Trạch (bồi thường theo đơn giá nuôi tôm thẻ chân trắng bán thâm canh trong ao đất) không đúng quy định. Thực tế ông nuôi tôm thẻ chân trắng theo hình thức nuôi thâm canh trong ao đất, bị thiệt hại do sự cố môi trường biển, nhưng UBND huyện Bố Trạch lại áp giá bồi thường thiệt hại theo hình thức nuôi tôm thẻ chân trắng bán thâm canh trong ao đất gây thiệt hại kinh tế cho gia đình Ông và đề nghị: thẩm tra, xác minh lại hồ sơ, trình tự, thủ tục bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường biển và áp giá bồi thường thiệt hại đúng thực tế nuôi tôm thẻ chân trắng thâm canh trong ao đất theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường biển.

II. Kết quả giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND huyện Bố Trạch (lần đầu)

Ngày 05/4/2018, Chủ tịch UBND huyện Bố Trạch ban hành Quyết định số 1100/QĐ-CT về việc giải quyết khiếu nại lần đầu, không công nhận khiếu nại của Ông đối với Quyết định số 2317/QĐ-UBND ngày 26/5/2017 của UBND huyện Bố Trạch về việc phê duyệt đối tượng và kinh phí bồi thường đợt 1 với lý do: việc nuôi tôm thẻ chân trắng trong ao đất của Ông không đáp ứng đầy đủ 05 điều kiện được quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số 02-19: 2014/BNNPTNT ban hành kèm theo Thông tư số 22/2014/TT-BNNPTNT ngày 29/7/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và địa điểm nuôi tôm của Ông không nằm trong vùng quy hoạch nuôi tôm thâm canh theo Quy hoạch

tổng thể phát triển ngành thủy sản tỉnh Quảng Bình đến năm 2020 tại Quyết định phê duyệt số 932/QĐ-UBND ngày 25/4/2011 của UBND tỉnh. Không đồng ý với kết quả giải quyết của Chủ tịch UBND huyện Bố Trạch, Ông có đơn khiếu nại gửi Chủ tịch UBND tỉnh.

III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại

1. Về trình tự, thủ tục thực hiện bồi thường thiệt hại:

Qua xem xét hồ sơ, tài liệu, hóa đơn, chứng từ, giấy tờ có liên quan đến việc nuôi tôm, Biểu mẫu kê khai, Biên bản họp cộng đồng thôn/xóm, Biên bản thẩm định đánh giá thiệt hại của UBND xã Hạ Trạch, Biên bản công khai và kết thúc công khai của thôn 7 và của UBND xã Hạ Trạch, Biên bản thẩm định thiệt hại do sự cố môi trường biển của UBND huyện Bố Trạch và kết quả kiểm tra, xác minh nhận thấy:

- Ông Lưu Văn Phúc nuôi tôm thẻ chân trắng bị thiệt hại do sự cố môi trường biển thuộc đối tượng bị thiệt hại theo quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 1, Quyết định số 1880/QĐ-TTg ngày 29/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành định mức bồi thường thiệt hại cho các đối tượng bị thiệt hại do sự cố môi trường biển (do Công ty TNHH gang thép Hưng Nghiệp Formosa gây ra); Ông đã kê khai theo Mẫu số I.2 - Phụ lục I, Công văn số 6851/BNN-TCTS, ngày 12/8/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn kê khai xác định thiệt hại do sự cố môi trường biển, trong đó: Đối tượng nuôi: Tôm thẻ chân trắng; hình thức nuôi: Nuôi thâm canh trong ao đất và nộp về Tô rà soát của Thôn 7, xã Hạ Trạch. Thôn 7 đã tổ chức họp rà soát, xem xét, thống nhất (Biên bản họp thôn ngày 05/12/2016); đồng thời niêm yết công khai kết quả rà soát từ ngày 07/12/2016 đến ngày 15/12/2016 theo quy định. Kết thúc công khai (Biên bản kết thúc công khai thôn 7 ngày 15/12/2016) không có khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của người dân trong thôn; Trưởng thôn đã xác nhận vào mẫu kê khai của ông Lưu Văn Phúc theo quy định và tổng hợp báo cáo UBND xã Hạ Trạch.

- Hội đồng thẩm định đánh giá thiệt hại sự cố môi trường biển xã Hạ Trạch đã tổ chức rà soát, kiểm tra và niêm yết công khai (Biên bản công khai ngày 03/3/2017) đối tượng nuôi, hình thức nuôi, thời gian nuôi, định mức bồi thường và kinh phí bồi thường cho các đối tượng bị thiệt hại trên địa bàn xã từ ngày 03/3/2017 đến ngày 11/3/2017: Có 168 đối tượng nuôi trồng thủy sản bị thiệt hại, trong đó có 14 trường hợp nuôi tôm thẻ chân trắng trong ao đất theo hình thức thâm canh, kết thúc công khai (Biên bản kết thúc công khai ngày 11/3/2017), UBND xã không nhận được bất kỳ ý kiến gì về khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của người dân; đồng thời, tổng hợp báo cáo lên UBND huyện Bố Trạch để thẩm định, ra quyết định bồi thường.

- Hội đồng thẩm định thiệt hại sự cố môi trường biển của UBND huyện Bố Trạch thẩm định (Biên bản thẩm định số 898/BB-HĐTĐ ngày 26/5/2017) không công nhận 14 hộ nuôi tôm thẻ chân trắng trong ao đất theo hình thức thâm canh mà công nhận hình thức nuôi tôm thẻ chân trắng trong ao đất bán thâm canh. Căn cứ Biên bản thẩm định, UBND huyện ban hành Quyết định số 2317/QĐ-UBND ngày 26/5/2017 về việc phê duyệt đối tượng và kinh phí bồi thường đợt 1 cho các đối tượng bị thiệt hại do sự cố môi trường biển trên địa bàn xã Hạ Trạch. Đồng thời, công khai đối tượng, hình thức nuôi, thời gian nuôi, số lượng thiệt hại và kinh phí bồi thường theo quy định. Kết thúc công khai, ông Lưu Văn Phúc không nhất trí về việc bồi thường thiệt hại theo hình thức nuôi tôm thẻ chân trắng bán

thâm canh trong ao đất và có đơn khiếu nại lên Chủ tịch UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện Bồ Trạch đã giải quyết khiếu nại lần đầu của Ông tại Quyết định số 1100/QĐ-CT ngày 05/4/2018.

* Như vậy, về trình tự, thủ tục để xác định bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường biển đối với ông Lưu Văn Phúc từ thôn, xã, huyện đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Mục V “*Trình tự thực hiện*”, Văn bản hướng dẫn số 6851/BNN-TCTS, ngày 12/8/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Xác định hình thức nuôi tôm thẻ chân trắng của ông Lưu Văn Phúc

2.1. Căn cứ để xác định hình thức nuôi tôm thẻ chân trắng thâm canh

- Căn cứ Khoản 10, Mục I, Phụ lục V về giải thích một số từ ngữ và trả lời câu hỏi trong Công văn số 6851/BNN-TCTS, ban hành kèm theo Công văn số 7433/BNN-TCTS ngày 01/9/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn tổ chức, cá nhân kê khai vào “*Mẫu số I.2*” quy định:

“- *Nuôi tôm thâm canh: Là hình thức nuôi dựa hoàn toàn vào thức ăn bên ngoài (thức ăn viên đơn thuần hay kết hợp với thức ăn tươi sống), mật độ thả giống cao. Cụ thể, nuôi tôm thẻ chân trắng thâm canh trên cát: mật độ ≥ 120 con/m²; nuôi tôm thẻ chân trắng thâm canh trong ao đất mật độ ≥ 60 con/m²; nuôi tôm sú thâm canh: mật độ ≥ 25 con/m²;*

- *Nuôi tôm bán thâm canh: Là hình thức nuôi tôm chủ yếu dựa vào bên ngoài (thức ăn viên đơn thuần hay kết hợp với thức ăn tươi sống), mật độ thả giống tương đối cao. Nuôi tôm thẻ bán thâm canh mật độ từ 20 - 60 con/m²; Nuôi tôm sú bán thâm canh mật độ từ 15 con/m² đến dưới 25 con/m²;...*”

- Căn cứ Công văn số 2814/TCTS-NTTS ngày 24/8/2018 của Tổng Cục Thủy sản về phúc đáp Công văn số 302/TTr ngày 16/7/2018 của Thanh tra tỉnh Quảng Bình về việc xin ý kiến về quan điểm giải quyết bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường biển đối với 05 hộ dân ở xã Hạ Trạch, huyện Bồ Trạch (gọi tắt là Công văn số 2814/TCTS-NTTS ngày 24/8/2018), thì ngoài các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thì, đối với hình thức nuôi tôm thâm canh phải tham chiếu thêm một số điều kiện cơ bản như: (i) có nguồn nước cấp bảo đảm cung cấp đầy đủ cho quá trình nuôi tôm; (ii) có ao chứa/lắng; (iii) độ sâu mực nước ao nuôi đạt tối thiểu 1,1 mét; (iv) có hệ thống quạt nước hoặc sục khí phù hợp với quá trình nuôi.

Trên cơ sở các quy định trên, nhận thấy: để xác định hình thức nuôi tôm thẻ chân trắng thâm canh trong ao đất, cần đảm bảo đầy đủ 05 tiêu chí sau đây:

1. Mật độ thả giống ≥ 60 con/m² (trên cơ sở diện tích ao nuôi và hóa đơn mua con giống);

2. Thức ăn nuôi tôm hoàn toàn dựa vào bên ngoài;

3. Nguồn nước cấp bảo đảm cho quá trình nuôi tôm;

4. Có ao chứa/ lắng;

5. Hệ thống quạt nước hoặc sục khí phù hợp với quá trình nuôi;

2.2. Xác định hình thức nuôi tôm

Trên cơ sở 05 tiêu chí trên, đối chiếu với hồ sơ của ông Lưu Văn Phúc kê khai bồi thường thiệt hại và kết quả kiểm tra, xác minh cụ thể như sau:

2.2.1. Về mật độ thả giống

- *Diện tích ao nuôi:*

Ông Lưu Văn Phúc có 05 ao nuôi với diện tích: 26.463 m² (giảm 913 m² so với diện tích được Hội đồng đánh giá, thẩm định thiệt hại của UBND huyện thẩm định.

Ngày 30/8/2018 UBND huyện Bồ Trạch đã có Quyết định số 3902/QĐ-UBND về phê duyệt giảm diện tích 913 m² nêu trên) và 01 ao lắng diện tích 3.855 m².

- Con giống thả nuôi:

Ông Lưu Văn Phúc mua giống tôm thẻ chân trắng của Công ty TNHH sản xuất giống thủy sản Tuấn Hà, có địa chỉ tại thôn Khánh Nhơn, xã Nhơn Hải, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận; Công ty TNHH đầu tư thủy sản Nam Miền Trung, có địa chỉ tại thôn Vĩnh Hưng, xã Vĩnh Tân, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận theo hình thức mua qua điện thoại, bên bán giao hàng cho bên mua tại xã Hạ Trạch và mua của Trung tâm giống thủy sản Quảng Bình, số lượng tôm giống đã mua gồm:

- Hóa đơn Giá trị gia tăng, ký hiệu NT/14P số: 0001194 ngày 07/6/2016, số lượng 700.000 con, trị giá 66.500.000 đồng của Công ty TNHH Tuấn Hà, tỉnh Ninh Thuận, kèm theo Giấy chứng nhận kiểm dịch thủy sản số 006107/CN-KDTS ngày 07/6/2016, có giá trị đến ngày 08/6/2016;

- Hóa đơn Giá trị gia tăng, ký hiệu MT/14P số: 0004683 ngày 07/7/2016, số lượng 300.000 con, trị giá 18.000.000 đồng của Công ty TNHH đầu tư thủy sản Nam Miền Trung, tỉnh Bình Thuận, kèm theo giấy chứng nhận kiểm dịch thủy sản số 11517/CN-KDTS ngày 07/7/2016, có giá trị đến ngày 09/7/2016 của Chi cục thủy sản tỉnh Bình Thuận.

- 01 phiếu thu tiền bán tôm giống ngày 29/4/2016 của Trung tâm giống thủy sản Quảng Bình, số lượng 700.000 con, trị giá 31.500.000 đồng, kèm theo Giấy chứng nhận kiểm dịch thủy sản số 115/CN-KDTS ngày 29/4/2016, có giá trị đến ngày 29/4/2016.

Tổng số lượng tôm giống mua là 1.700.000 con.

- Kết quả xác minh tại các cơ sở bán con giống cho ông Lưu Văn Phúc gồm: Công ty TNHH đầu tư thủy sản Nam Miền Trung (01 Hóa đơn); Công ty TNHH sản xuất giống thủy sản Tuấn Hà (01 Hóa đơn) nhận thấy: 02 hóa đơn GTGT nêu trên (Liên 2 - giao cho người mua) đều trùng khớp về ngày, tháng, năm, số lượng, đơn giá, số tiền trên Hóa đơn gốc (Liên 1- Lưu) của 02 công ty. Ông Lưu Văn Phúc đã thanh toán đủ tiền cho các công ty theo các phiếu thu tiền: Phiếu thu ngày 07/6/2016 số tiền 66.500.000 đồng; Phiếu thu số PT060/07, ngày 07/7/2016 số tiền 18.000.000 đồng; Kế toán Công ty đã hạch toán vào doanh thu bán hàng (Nợ TK 111- Có TK 511) theo đúng quy định chế độ kế toán hiện hành. Xác minh tại Trung tâm giống thủy sản Quảng Bình, Phiếu thu tiền bán tôm giống ngày 29/4/2016 (Liên 2- giấy than) trong hồ sơ kê khai bồi thường của ông Lưu Văn Phúc trùng khớp về số lượng, số tiền tại Phiếu thu đang lưu giữ tại Trung tâm.

Căn cứ diện tích ao nuôi đã được thẩm định; số lượng con giống thả nuôi mua theo hóa đơn và phiếu thu tiền bán tôm giống của Trung tâm giống thủy sản Quảng Bình được thể hiện trong mẫu kê khai thiệt hại của chủ cơ sở nuôi trồng thủy sản (Mẫu I.2) thì tất cả 05 ao nuôi tôm của ông Lưu Văn Phúc đều có mật độ từ 60 con/m² đến 69 con/m², đảm bảo mật độ về hình thức nuôi tôm thẻ chân trắng thâm canh trong ao đất theo quy định tại Khoản 10, Mục I, Phụ lục V, Công văn số 7433/BNN-TCTS ngày 01/9/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Thời gian từ ngày thả giống đến ngày tôm chết đều trên 45 ngày (đã trừ 01 ngày do ngày thả giống không hợp lý đối với các trường hợp mua tôm giống tại tỉnh Bình Thuận và Ninh Thuận vận chuyển bằng xe lạnh đến Quảng Bình, khoảng cách khoảng 1.000 km, nhưng ngày thả giống trùng với ngày ghi trên hóa đơn mua tôm giống). (có phụ lục 01 kèm theo).

2.2.2. Về thức ăn nuôi tôm:

Ông Lưu Văn Phúc mua thức ăn nuôi tôm có số lượng theo các hóa đơn là 7.800 kg. Kết quả xác minh tại cơ sở bán thức ăn nuôi tôm của ông Nguyễn Thừa Vũ (chủ cơ sở) xác nhận số lượng thức ăn nuôi tôm mà ông Lưu Văn Phúc mua 7.800 kg là đúng.

Như vậy, ông Lưu Văn Phúc mua thức ăn bên ngoài để sử dụng trong quá trình nuôi tôm, đảm bảo đủ điều kiện về thức ăn hoàn toàn dựa vào bên ngoài theo quy định tại Khoản 10, Mục I, Phụ lục V, Công văn số 7433/BNN-TCTS ngày 01/9/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (có phụ lục 01 kèm theo).

2.2.3. Về nguồn nước cung cấp cho quá trình nuôi tôm:

Các hồ nuôi tôm của ông Lưu Văn Phúc đều lấy nước từ Sông Gianh có nguồn nước cấp bảo đảm cung cấp đầy đủ, ổn định cho quá trình nuôi (có phụ lục 02 kèm theo).

2.2.4. Về ao lắng/chứa:

Ông Lưu Văn Phúc có 01 ao lắng diện tích 3.855 m² (có phụ lục 02 kèm theo).

2.2.5. Về hệ thống quạt nước trong quá trình nuôi tôm:

Theo các biên bản kiểm tra hệ thống dàn quạt của ông Lưu Văn Phúc trong nuôi trồng thủy sản của UBND xã Hạ Trạch, thì các hồ nuôi của ông Lưu Văn Phúc đều có dàn quạt nước phù hợp với quá trình nuôi tôm (có phụ lục 02 kèm theo).

Ngoài ra, theo Công văn số 2814/TCTS-NTTS ngày 24/8/2018 của Tổng Cục Thủy sản, việc xác định hình thức nuôi tôm thả thâm canh đề nghị tham chiếu thêm độ sâu mực nước ao nuôi tối thiểu 1,1m. Tuy nhiên, trong hồ sơ bồi thường của Ông đều không có biên bản kiểm tra, thẩm định độ sâu mực nước ao nuôi; trong khi đó, Ông thả nuôi trong khoảng thời gian từ cuối tháng 4/2016 đến đầu tháng 7/2016, nên tại thời điểm kiểm tra, xác minh (năm 2018) không còn nguyên trạng mực nước khi nuôi, nên chỉ tiêu này không có cơ sở để tham chiếu.

3. Về xác định tỷ lệ tôm chết:

Tại thời điểm tôm bị chết không có biên bản được cơ quan có thẩm quyền xác nhận. Sau khi có chủ trương bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường biển, UBND xã Hạ Trạch mới phát hành mẫu "Biên bản xác định tỷ lệ chết về nuôi trồng thủy sản mặn, lợ", hướng dẫn cho các hộ nuôi có tôm bị chết trên địa bàn xã kê khai và được Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Trưởng Công an, Công chức địa chính nông nghiệp, Công chức văn phòng thống kê xã, cán bộ thú y huyện phụ trách xã, cơ sở bán thức ăn và hộ nuôi liên kê ký xác nhận. Biên bản xác định tỷ lệ chết về nuôi trồng thủy sản mặn, lợ lập sau ngày tôm chết nhưng ghi ngày lập tại thời điểm tôm chết là chưa phù hợp (mốc thời gian lập chưa phù hợp). Tuy nhiên, thiệt hại của ông Lưu Văn Phúc đã được cộng đồng dân cư thôn 7, xã Hạ Trạch họp xem xét, thống nhất và niêm yết công khai theo quy chế dân chủ cơ sở; Hội đồng thẩm định đánh giá thiệt hại sự cố môi trường biển xã Hạ Trạch đã rà soát, kiểm tra, thẩm định và niêm yết công khai theo quy chế dân chủ cơ sở theo đúng quy định tại Điểm c, Khoản 1, Công văn 3165/BNN-TCTS ngày 14/4/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc kê khai bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường biển "Trường hợp không có biên bản xác minh thủy sản nuôi bị chết tại thời điểm đó thì Hội đồng xác định thiệt hại cấp xã có trách nhiệm rà soát, kiểm tra và niêm yết công khai theo quy chế dân chủ cơ sở", với tỷ lệ thiệt hại trên 70%, ông Lưu Văn Phúc thuộc đối tượng được kê khai bồi thường theo Mẫu I.2, Phụ lục I, ban hành kèm theo Công văn số 6851/BNN-TCTS và Khoản 11, Mục I, Phụ lục V, Công văn 7433/BNN-TCTS (đối tượng nuôi bị chết từ 70% trở lên).

4. Kết quả đối thoại

Tại cuộc đối thoại ngày 07/8/2019, các thành phần tham gia đối thoại nhất trí như Báo cáo kết quả xác minh của Đoàn xác minh liên ngành của tỉnh. UBND huyện Bồ Trạch cho rằng cần phải áp dụng Quyết định số 932/QĐ-UBND, ngày 25/4/2011 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển ngành thủy sản tỉnh Quảng Bình đến năm 2020 để giải quyết khiếu nại của ông Lưu Văn Phúc và thực tế trong giải quyết khiếu nại lần 1 của UBND huyện Bồ Trạch cũng đã đề cập vấn đề quy hoạch trong việc giải quyết khiếu nại để không công nhận hình thức nuôi tôm thẻ chân trắng thâm canh trong ao đất đối với Ông. Tuy nhiên, ông Lưu Văn Phúc không đồng ý áp dụng Quyết định số 932/QĐ-UBND, ngày 25/4/2011 của UBND tỉnh Quảng Bình vào việc giải quyết để từ đó không công nhận khiếu nại của Ông.

5. Về việc lấy ý kiến của cộng đồng khu dân cư ở xã Hạ Trạch

Thực hiện Thông báo số 195-TB/BCSD ngày 16/9/2019 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh Quảng Bình về Kết luận của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh tại phiên họp ngày 16/9/2019 yêu cầu Đoàn xác minh tổ chức lấy ý kiến của cộng đồng dân cư ở xã Hạ Trạch. Ngày 26/9/2019 Thôn 7 đã tổ chức họp thôn với sự tham gia của Đoàn xác minh liên ngành của tỉnh và đại diện HĐND, UBND, UBMTTQVN xã, và các tổ chức đoàn thể xã Hạ Trạch để lấy ý kiến cộng đồng dân cư thôn về hình thức nuôi tôm thẻ chân trắng trong ao đất bị thiệt hại do sự cố môi trường biển đối với ông Lưu Văn Phúc, kết quả như sau:

Tổng số hộ có mặt tham dự cuộc họp 125 hộ/180 hộ của thôn 7, kết quả 125 hộ/125 hộ dự họp (100%) nhất trí hộ ông Lưu Văn Phúc nuôi tôm thẻ chân trắng trong ao đất theo hình thức thâm canh; đạt tỷ lệ nhất trí 69,4% (125 hộ/180 hộ) trên tổng số hộ của Thôn.

Như vậy, cộng đồng dân cư Thôn 7 cũng đồng tình và nhất trí cao về hình thức nuôi tôm thẻ chân trắng trong ao đất theo hình thức thâm canh đối với hộ ông Lưu Văn Phúc.

III. KẾT LUẬN

1. Về trình tự thủ tục để bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường biển đối với ông Lưu Văn Phúc từ thôn, xã, huyện đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Mục V “*Trình tự thực hiện*”, Văn bản hướng dẫn số 6851/BNN-TCTS ngày 12/8/2016 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn.

2. Về hình thức nuôi tôm thẻ chân trắng trong ao đất: Qua kết quả kiểm tra, xác minh 05 tiêu chí về nuôi tôm thẻ chân trắng thâm canh trong ao đất, thì ông Lưu Văn Phúc đảm bảo đủ cả 05 tiêu chí, trong đó có 02 tiêu chí: Mật độ thả giống ≥ 60 con/m²; thức ăn hoàn toàn dựa vào bên ngoài, phù hợp với hình thức nuôi tôm thẻ chân trắng thâm canh trong ao đất theo quy định tại Khoản 10, Mục I, Phụ lục V, Công văn 7433/BNN-TCTS ngày 01/9/2016 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn và 03 tiêu chí phù hợp với quá trình nuôi theo Công văn số 2814/TCTS-NTTS ngày 24/8/2018 của Tổng Cục Thủy sản: (i) nguồn nước cấp bảo đảm cho quá trình nuôi; (ii) có ao lắng; (iii) có hệ thống quạt nước phù hợp với quá trình nuôi.

3. Kết quả lấy ý kiến của cộng đồng dân cư ở xã Hạ Trạch (Thôn 7) cũng đồng tình và nhất trí cao về hình thức nuôi tôm thẻ chân trắng trong ao đất theo hình thức thâm canh đối với hộ ông Lưu Văn Phúc.



Như vậy, ông Lưu Văn Phúc kê khai nuôi tôm thẻ chân trắng theo hình thức nuôi thâm canh trong ao đất là phù hợp. Khiếu nại của ông Lưu Văn Phúc là đúng.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận nội dung khiếu nại của ông Lưu Văn Phúc, trú tại thôn 7, xã Hạ Trạch, huyện Bố Trạch. Hủy Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 1100/QĐ-CT ngày 05/4/2018 của Chủ tịch UBND huyện Bố Trạch về việc giải quyết khiếu nại của công dân;

Yêu cầu UBND huyện Bố Trạch điều chỉnh Quyết định số 2317/QĐ-UBND ngày 26/5/2017 của Chủ tịch UBND huyện Bố Trạch về việc phê duyệt đối tượng và kinh phí bồi thường đợt 1 đảm bảo đúng đối tượng theo quy định;

Yêu cầu UBND xã Hạ Trạch kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với các thành viên trong Hội đồng thẩm định thiệt hại sự cố môi trường biển xã Hạ Trạch theo Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 của Chủ tịch UBND xã Hạ Trạch trong việc lập biên bản xác định tỷ lệ tôm chết thời gian lập biên bản không phù hợp thực tế.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Tài chính; Chi cục Trưởng Chi cục Thủy sản, Cục Trưởng Cục Quản lý thị trường; Chủ tịch UBND huyện Bố Trạch, Chủ tịch UBND xã Hạ Trạch; ông Lưu Văn Phúc và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Thanh tra Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT UBMTTQVN tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Các VP: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Minh Ngân

